

PHƯƠNG ÁN

Ứng phó thiên tai năm 2026 trên địa bàn xã Ia Chim

Thực hiện Văn bản số 1237/BCH-SNNMT ngày 04/02/2026 của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh Quảng Ngãi về xây dựng Phương án ứng phó thiên tai năm 2026; Ủy ban nhân dân xã Ia Chim xây dựng Phương án ứng phó thiên tai năm 2026 trên địa bàn xã như sau:

PHẦN I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CHUNG

I. Căn cứ pháp lý để xây dựng phương án

- Luật Phòng thủ dân sự ngày 20/6/2023.
- Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020.
- Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều.
- Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai.
- Quyết định số 379/QĐ-TTg ngày 17/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.
- Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự.
- Văn bản số 1237/BCH-SNNMT ngày 04/02/2026 của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh Quảng Ngãi.

II. Điều kiện tự nhiên

Xã Ia Chim là xã phía Tây tỉnh Quảng Ngãi, được thành lập trên cơ sở sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của các xã Ia Chim, Đoàn Kết và Đak Năng trước đây. Xã có diện tích tự nhiên 115,48 km²; phía Đông giáp xã Ngọc Bay và phường Đăk Bla, phía Tây giáp xã Ia Ly, phía Nam giáp các xã Ia Ly, Ia Phí (tỉnh Gia Lai), phía Bắc giáp các xã Sa Bình và Ngọc Bay.

Địa hình xã chủ yếu là khu vực đồi xen đồng bằng, có sông Đăk Bla, các suối nhỏ, đập tràn, cầu tràn và vùng bán ngập hồ chứa thủy điện Yaly. Vì là xã phía Tây tỉnh, địa bàn ít chịu ảnh hưởng trực tiếp của bão nhưng thường bị tác động gián tiếp bởi hoàn lưu bão, áp thấp nhiệt đới gây mưa lớn, lũ, ngập lụt cục bộ, sạt lở bờ sông, suối, sạt lở taluy và giồng lốc đầu mùa.

III. Tình hình thiên tai năm 2025 và nhận định thiên tai năm 2026

Trong năm 2025, trên địa bàn xã không xảy ra thiên tai đặc biệt lớn; tuy nhiên, trong các đợt mưa bão, giông lốc đã làm 16 hộ dân bị thiệt hại, ước giá trị thiệt hại khoảng 139 triệu đồng. Các thôn bị ảnh hưởng gồm Tân An, Nghĩa An, Plei Druân, Plei Lay, Thôn 5 và một số công trình phụ trợ.

Năm 2026, dự báo từ cuối tháng 7 đến tháng 11 tiếp tục xuất hiện mưa vừa, mưa to đến rất to do ảnh hưởng của hoàn lưu bão, áp thấp nhiệt đới và nhiễu động gió mùa. Nguy cơ cao xảy ra lũ trên sông Đăk Bla, ngập cục bộ tại các vùng trũng thấp, ngập tại các đoạn cầu tràn, đập tràn; đồng thời, gia tăng nguy cơ sạt lở bờ sông, suối, taluy đường giao thông nông thôn, khu vực ven suối và vùng bán ngập hồ chứa.

IV. Xác định loại hình thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai có khả năng xảy ra tại địa phương

1. Đối với bão (cấp độ rủi ro thiên tai cấp 3-5):

Xã Ia Chim thuộc xã phía Tây tỉnh Quảng Ngãi, phần lớn diện tích tự nhiên được che chở bởi dãy Trường Sơn nên ít chịu ảnh hưởng trực tiếp của bão. Tuy nhiên, các hình thái bão và áp thấp nhiệt đới hoạt động ở khu vực duyên hải Trung Bộ có thể ảnh hưởng gián tiếp, chủ yếu gây mưa lớn, gió mạnh, giông lốc; trong đó cấp độ rủi ro thường ở cấp 3, khi bão mạnh hoặc siêu bão có thể chịu ảnh hưởng gió mạnh giảm cấp và mưa rất lớn.

2. Đối với lũ, ngập lụt (cấp độ rủi ro thiên tai cấp 1-2):

Trong các hình thái mưa lớn, nước sông Đăk Bla dâng cao có khả năng gây ngập một số tuyến giao thông, đất sản xuất, các đoạn cầu tràn, đập tràn; ảnh hưởng đến sản xuất và sinh hoạt của người dân, đồng thời, làm gia tăng mức độ sạt lở bờ sông, suối.

Các vùng thường xảy ra ngập lụt, ảnh hưởng giao thông và sản xuất gồm: vùng bán ngập hồ chứa thủy điện Yaly; đoạn cầu tràn cuối thôn Plei Weh đi bến du lịch; đoạn cầu tràn thôn Plei Bur đi vào khu sản xuất; đoạn đường thôn Tân An qua đập tràn suối Plei Ya đi khu sản xuất Tân Hưng; đoạn đường từ thôn Tân An đi thôn Klâu Ngol Ngó; đoạn đường từ cổng chào thôn 5 đi trung tâm xã; đoạn đường từ thôn 6 đi thôn 7; đoạn đập tràn thôn Ia Kim...

3. Đối với lũ quét, sạt lở đất (cấp độ rủi ro thiên tai cấp 1-2):

Nguy cơ xảy ra tại các taluy dương, taluy âm ven đường giao thông nông thôn, các vị trí bờ sông, suối bị bào xói, khu vực gần hồ chứa, các khu vực có nền địa chất yếu hoặc mái dốc đã bị phong hóa.

4. Đối với giông lốc, sét (cấp độ rủi ro thiên tai cấp 1-2):

Thường xuất hiện đầu và giữa mùa mưa, gây tóc mái, đổ cây, ảnh hưởng đến tài sản, nhà cửa, công trình trường học, trạm y tế.

5. Động đất (cấp độ rủi ro thiên tai cấp 0-1):

Khu vực phía Tây tỉnh những năm gần đây có ghi nhận dư chấn động đất; tuy mức độ không lớn nhưng cần chủ động theo dõi, thông tin và hướng dẫn

người dân bảo đảm an toàn.

V. Đặc điểm dân sinh và đối tượng dễ bị tổn thương

1. Dân cư: (Biểu số 1)

- Dân số toàn xã: 21.142 người; trong đó: dân tộc Kinh 8.602 người, đồng bào dân tộc thiểu số 12.540 người, chiếm khoảng 59% dân số toàn xã.

- Toàn xã có 21 thôn; có 13 thôn có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống.

2. Tình hình dân sinh: (Biểu số 2)

- Tổng số hộ trên địa bàn: 5.021 hộ.

- Tổng số hộ sản xuất nông - lâm - ngư: 4.489 hộ; hộ sản xuất phi nông nghiệp: 532 hộ.

- Hộ nghèo: 16 hộ; hộ cận nghèo: 125 hộ.

3. Nhà ở: (Biểu số 2)

- Nhà kiên cố: 4.163 căn; nhà bán kiên cố: 825 căn; nhà thiếu kiên cố: 33 căn; nhà đơn sơ: 0 căn.

4. Các công trình có thể sơ tán dân đến: (Biểu số 3)

- Khoa Phong, Bệnh viện Y dược cổ truyền - Phục hồi chức năng tại thôn Đăk Kia, sức chứa 150 người.

- Khu thể thao thôn tại thôn Đăk Kia, sức chứa 200 người.

- Trụ sở Đảng ủy - Ủy ban MTTQVN xã, sức chứa 100 người.

- Trụ sở HĐND - UBND xã, sức chứa 100 người.

- Trường TH-THCS Ia Chim, sức chứa 100 người.

- Trường TH-THCS Đoàn Kết, sức chứa 100 người.

- Trường TH-THCS Đak Năng, sức chứa 100 người.

- Trường TH Phùng Khắc Khoan, sức chứa 100 người.

- Trường TH Kim Đồng, sức chứa 100 người.

- Trường THPT Phan Bội Châu, sức chứa 100 người.

5. Tàu thuyền, khu nuôi trồng thủy sản:

- Xã Ia Chim là xã nội địa phía Tây tỉnh, không giáp biển, không có tàu thuyền đánh bắt hải sản và không có lồng bè nuôi trồng thủy sản trên biển, cửa sông.

- Trên địa bàn không có khu neo đậu tàu thuyền trú tránh bão.

- Tổng số lồng, bè nuôi trên sông, hồ: 05 lồng, bè.

PHẦN II. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN

I. Công tác chuẩn bị

1. Về chỉ huy

Khi có tin dự báo bão, mưa lớn, lũ, ngập lụt, giông lốc, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã tổ chức họp khẩn, chỉ đạo phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; kích hoạt chế độ trực ban, trực chỉ huy 24/24 giờ; huy động lực lượng xung kích, quân sự, công an, y tế, các thôn và lực lượng tại chỗ theo phương châm “4 tại chỗ”.

2. Thông tin liên lạc

Số điện thoại của các thành viên chủ chốt:

- Bà: Đỗ Thị Hồng Hạnh - Chủ tịch UBND xã: 0386.782.725
- Ông: Ka Rô Chinh - Phó Chủ tịch UBND xã: 0903.561.007.
- Ông: Ngô Bình Thành - Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã: 0972.575.139.
- Ông: Vũ Quốc Thành - Trưởng Công an xã: 0988.814.455.
- Ông: Nguyễn Viết Thông - Trưởng phòng Văn hóa: 0912.591.279.
- Ông: Phan Văn Pháp - Trưởng phòng Kinh tế: 0384.602.099.

3. Về lực lượng (Biểu số 7).

- Thành viên Ban Chỉ huy PCTT và TKCN/Phòng thủ dân sự xã: 40 người.
- Đội xung kích PCTT: 63 người.
- Lực lượng quân sự: 50 người.
- Lực lượng công an: 50 người.
- Lực lượng phụ nữ: 50 người.
- Lực lượng Thanh niên: 200 người.

4. Về vật tư, phương tiện (Biểu số 8)

- Phao tròn: 32 cái; phao áo: 40 cái; loa cầm tay: 10 chiếc; cồng cứu thương: 4 cái; dây thừng: 5 cuộn; bạt 2 da: 1 tấm; rọ thép: 30 cái.

5. Về hậu cần

Chuẩn bị lương thực, nhu yếu phẩm thiết yếu, thuốc men, hóa chất tiêu độc khử trùng, nước uống, vật tư phục vụ sơ tán dân; chủ động bố trí các địa điểm tập trung, tổ chức nấu ăn, chăm sóc y tế ban đầu, đảm bảo vệ sinh môi trường và an ninh trật tự tại các khu sơ tán.

II. Tổ chức thực hiện, phân công nhiệm vụ

1. Phòng Kinh tế

Chủ trì theo dõi sát diễn biến thời tiết, thiên tai; kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân xã, Ban Chỉ huy PTDS xã các biện pháp phòng ngừa, ứng phó phù hợp với từng loại hình thiên tai.

Kiểm tra các công trình giao thông nông thôn, thủy lợi, đê bao, kênh mương, trạm bơm, đập, khu vực sản xuất nông nghiệp, vùng có nguy cơ ngập lụt, sạt lở để phát hiện sớm nguy cơ mất an toàn, tham mưu phương án xử lý.

Chủ trì rà soát, tham mưu dự trữ vật tư, phương tiện, nhiên liệu, lương thực, hàng thiết yếu phục vụ công tác phòng, chống thiên tai; hướng dẫn các thôn, đơn vị chủ động chuẩn bị lực lượng, vật tư, phương tiện tại chỗ.

Hướng dẫn Nhân dân các biện pháp bảo vệ cây trồng, vật nuôi, chuồng trại, thủy lợi nội đồng; tổ chức khôi phục sản xuất nông nghiệp sau thiên tai, phòng chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi.

Tham mưu bảo đảm an toàn các hồ, đập, công trình thủy lợi nhỏ do địa phương quản lý; kiểm tra, đề xuất gia cố, sửa chữa các vị trí xuống cấp, xung yếu; phối hợp đơn vị quản lý công trình thủy lợi trong vận hành điều tiết nước hợp lý.

Tổng hợp số liệu thiệt hại về nông nghiệp, công trình hạ tầng, giao thông, thủy lợi; tham mưu đề xuất hỗ trợ khắc phục hậu quả, phục hồi sản xuất và đầu tư sửa chữa công trình bị hư hỏng.

2. Ban Chỉ huy Quân sự xã

Sẵn sàng huy động lực lượng cùng với một số phương tiện, trang thiết bị sẵn có của đơn vị để tham gia sơ tán, di dời dân, tìm kiếm cứu nạn khi có đề nghị của Trưởng hoặc Phó ban Ban chỉ huy PTDS xã.

Phối hợp Công an xã, Trạm Y tế và các thôn tổ chức cứu hộ, cứu nạn; chuẩn bị lực lượng, phương tiện để sẵn sàng tiếp cận các khu vực bị chia cắt; hỗ trợ sơ tán dân, bảo vệ tài sản Nhân dân.

3. Công an xã

Đảm bảo an ninh trật tự tại các điểm sơ tán; phân luồng giao thông, cấm biển cảnh báo tại các vị trí nguy hiểm; phối hợp cứu nạn cứu hộ và bảo vệ tài sản khu vực bị thiên tai.

4. Phòng Văn hóa - Xã hội

Phối hợp rà soát các đối tượng dễ bị tổn thương như người già, trẻ em, người khuyết tật, hộ nghèo, cận nghèo, gia đình chính sách, học sinh ở khu vực xung yếu để tham mưu phương án hỗ trợ, sơ tán, cứu trợ phù hợp.

Chủ trì tham mưu công tác bảo đảm an sinh xã hội, cứu trợ khẩn cấp, hỗ trợ nhu yếu phẩm, quần áo, chăn màn, nước sạch, học phẩm, điều kiện sinh hoạt cho người dân tại nơi sơ tán tập trung và sau thiên tai.

Phối hợp kiểm tra, nắm tình hình thiệt hại về nhà ở, đời sống dân sinh, trường học, thiết chế văn hóa; tham mưu thực hiện các chế độ, chính sách hỗ trợ đối với hộ dân bị thiệt hại do thiên tai theo quy định; chỉ đạo trường học, cơ sở văn hóa, các đơn vị sự nghiệp triển khai biện pháp bảo đảm an toàn.

Hướng dẫn, phối hợp tổ chức các hoạt động chăm lo đời sống tinh thần,

ổn định tâm lý, huy động nguồn lực xã hội hóa hỗ trợ người dân khắc phục hậu quả thiên tai.

5. Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân xã

Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thuộc xã thực hiện các nội dung chỉ đạo của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã.

Tiếp nhận, xử lý, chuyển giao kịp thời văn bản, thông tin khẩn của cấp trên và các đơn vị liên quan.

Bảo đảm công tác hành chính, văn thư, lưu trữ của Ủy ban nhân dân xã và Ban Chỉ huy PTDS xã trong thời gian xảy ra thiên tai.

6. Trung tâm cung ứng dịch vụ công xã

Tuyên truyền, thông báo kịp thời trên hệ thống truyền thanh, nhóm thông tin cơ sở và các nền tảng số; phối hợp tiếp nhận, tổng hợp và cập nhật kịp thời các thông tin, báo cáo, nhu cầu hỗ trợ của người dân, các thôn và các đơn vị liên quan trong quá trình trước, trong và sau thiên tai; phối hợp rà soát, thống kê thiệt hại, đối tượng bị ảnh hưởng, tham mưu thực hiện các chính sách hỗ trợ, cứu trợ, khắc phục hậu quả thiên tai; đồng thời, bảo đảm hạ tầng, trang thiết bị, dữ liệu và điều kiện làm việc phục vụ chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân xã khi có tình huống xảy ra.

Tổ chức kiểm tra cây xanh, cột điện, biển báo, mái che, công trình có nguy cơ mất an toàn; tham mưu xử lý, cắt tía, chằng chống trước mùa mưa bão; phối hợp khắc phục nhanh sự cố hạ tầng sau thiên tai.

7. Trạm Y tế xã

Chuẩn bị đầy đủ cơ sở thuốc, hóa chất, vật tư y tế, phương tiện sơ cứu; bố trí lực lượng y tế trực, sẵn sàng cấp cứu, khám chữa bệnh cho người bị nạn trong thiên tai.

Tổ chức công tác vệ sinh môi trường, khử khuẩn, phòng chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm, nước sạch tại các khu dân cư, điểm sơ tán và khu vực bị ảnh hưởng sau thiên tai.

Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân các biện pháp bảo vệ sức khỏe, phòng tránh tai nạn thương tích, xử lý nguồn nước sinh hoạt và phòng chống dịch bệnh phát sinh sau mưa lũ.

Chủ động xây dựng phương án đưa người bị thương, người già yếu, phụ nữ mang thai, trẻ em cần chăm sóc y tế đến nơi an toàn; phối hợp với lực lượng cứu hộ trong các tình huống khẩn cấp.

8. Hiệu trưởng các trường học

Xây dựng phương án bảo đảm an toàn tuyệt đối cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh; theo dõi chặt chẽ thông tin thời tiết để chủ động cho học sinh nghỉ học, học bù hoặc điều chỉnh kế hoạch dạy học khi cần thiết.

Kiểm tra cơ sở vật chất trường lớp, tường rào, mái tôn, cây xanh, phòng

học, trang thiết bị; tổ chức chằng chống, gia cố, di chuyển hồ sơ, thiết bị, bàn ghế, đồ dùng dạy học đến nơi an toàn.

Sử dụng trường học, hội trường, nhà đa năng làm điểm sơ tán khi có yêu cầu; bố trí lực lượng quản lý, bảo quản cơ sở vật chất trong quá trình phục vụ sơ tán dân.

Sau thiên tai, tổ chức tổng vệ sinh trường lớp, khắc phục hư hỏng, bảo đảm điều kiện an toàn mới tổ chức dạy học trở lại; kịp thời báo cáo thiệt hại để đề xuất sửa chữa, hỗ trợ.

9. Thôn trưởng 21 thôn

Chịu trách nhiệm trực tiếp trước Ủy ban nhân dân xã về công tác phòng, chống thiên tai tại thôn; thường xuyên kiểm tra, nắm chắc tình hình thời tiết, các điểm có nguy cơ ngập sâu, sạt lở, nhà ở không an toàn, hộ dân dễ bị tổn thương trên địa bàn mình quản lý.

Tổ chức tuyên truyền, thông báo, vận động Nhân dân chủ động chằng chống nhà cửa, bảo vệ tài sản, dự trữ lương thực, nước uống, thuốc men, chủ động di dời gia súc, gia cầm, vật nuôi, phương tiện đến nơi an toàn.

Lập danh sách các hộ cần sơ tán, đặc biệt là hộ nghèo, hộ cận nghèo, nhà thiếu kiên cố, đơn sơ, hộ ở ven sông suối, khu vực trũng thấp, sạt lở; tổ chức lực lượng hỗ trợ di dời người và tài sản khi có lệnh.

Phối hợp với lực lượng được phân công tiếp nhận, quản lý, hướng dẫn Nhân dân tại điểm sơ tán; nắm tình hình đời sống, an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, nhu cầu hỗ trợ của người dân để báo cáo kịp thời.

Sau thiên tai, tổ chức kiểm tra, thống kê thiệt hại về người, nhà ở, sản xuất, công trình, tài sản trên địa bàn thôn; huy động lực lượng tại chỗ hỗ trợ Nhân dân dọn dẹp, vệ sinh môi trường, ổn định cuộc sống.

10. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia công tác phòng, chống thiên tai, cứu hộ cứu nạn, chấp hành nghiêm chỉ đạo của chính quyền địa phương.

Huy động đoàn viên, hội viên, thanh niên tham gia lực lượng xung kích, hỗ trợ sơ tán dân, cứu trợ khẩn cấp, chăm lo người già, trẻ em, người yếu thế, hộ khó khăn tại nơi sơ tán tập trung.

Chủ động vận động, tiếp nhận và phối hợp phân bổ nguồn lực hỗ trợ, cứu trợ từ các tổ chức, cá nhân, nhà hảo tâm; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, kịp thời.

Phối hợp tổ chức thăm hỏi, động viên, hỗ trợ Nhân dân khắc phục hậu quả sau thiên tai; tham gia giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ cho người dân bị thiệt hại.

III. Các phương án khác

- Phương án đảm bảo an toàn hồ chứa nước, đập tràn, cầu tràn, kênh mương và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn: giao phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan thực hiện.

- Phương án bảo đảm an toàn thông tin liên lạc: giao phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp với Trung tâm Cung ứng dịch vụ công, các thôn và đơn vị viễn thông bảo đảm thông tin thông suốt.

- Phương án dự trữ hàng hóa, lương thực, nhu yếu phẩm để ứng phó thiên tai: giao phòng Kinh tế phối hợp các thôn, Trạm Y tế và các đơn vị liên quan chuẩn bị.

- Phương án bảo đảm lưới điện, khắc phục sự cố điện sau thiên tai: phối hợp với ngành điện thực hiện theo phân cấp quản lý.

- Phương án đảm bảo giao thông, khắc phục sự cố các tuyến đường giao thông trong và sau thiên tai: giao phòng Kinh tế chủ trì rà soát, cấm biển cảnh báo, tổ chức khắc phục bước đầu.

IV. Phương án di dời, sơ tán dân phòng tránh thiên tai

1. Xác định vùng trọng điểm

- Đối với bão, giông lốc: tập trung các thôn có nhà thiếu kiên cố, nhà ở ven trục đường thoáng gió và đã từng bị tốc mái như Plei Bur, Plei Lay, Klâu Klah, Plei Druân, Klâu Ngol Ngó, Klâu Ngol Zô, Tân An, Nghĩa An, Thôn 5, Thôn 6, Thôn 7, Thôn Ia Kim.

- Đối với lũ, ngập lụt: vùng bán ngập hồ chứa thủy điện Yaly; cầu tràn cuối thôn Plei Weh đi bến du lịch; cầu tràn thôn Plei Bur; đập tràn suối Plei Ya tại thôn Tân An; đoạn từ cổng chào thôn 5 đi trung tâm xã; đoạn đường từ thôn 6 đi thôn 7.

- Đối với sạt lở đất, lũ quét: taluy dương, taluy âm ven đường; bờ sông, suối; khu vực cổng chào Klâu Ngol Ngó; các vị trí đã có dấu hiệu nứt, sụt, bào xói.

2. Nguyên tắc sơ tán

Ưu tiên sơ tán người già, trẻ em, người khuyết tật, phụ nữ có thai, người ốm đau; kết hợp hình thức xen ghép vào nhà kiên cố của người thân, hàng xóm với sơ tán tập trung tại các công trình công cộng đủ điều kiện. Số liệu sơ tán trong các biểu 10, 11, 12 được xác định trên cơ sở số hộ nhà thiếu kiên cố, các khu vực xung yếu, số hộ đã bị ảnh hưởng trong năm 2025 và khả năng tiếp nhận của các điểm sơ tán tập trung.

- Theo phương án sơ tán dân phòng tránh thiên tai, khi xảy ra bão cấp 10-11, xã dự kiến sơ tán 33 hộ với 161 khẩu, ưu tiên các hộ ở nhà thiếu kiên cố và khu vực xung yếu.

- Khi xảy ra bão cấp 12-15, dự kiến sơ tán 146 hộ với 648 khẩu, mở rộng đến các hộ ở nhà bán kiên cố thuộc khu vực có nguy cơ rủi ro cao.

- Trường hợp siêu bão, dự kiến sơ tán 231 hộ với 1.026 khẩu, tổ chức di

dời trên diện rộng tại các vùng có nguy cơ cao.

- Đối với tình huống lũ từ báo động 3 đến trên báo động 3 một mức (BĐ3-BĐ3+1), dự kiến sơ tán 21 hộ với 83 khẩu, chủ yếu là các hộ ở vùng trũng thấp, ven sông, ven suối.

- Khi lũ vượt trên báo động 3 một mức đến mức lũ lịch sử (BĐ3+1 đến lũ lịch sử), dự kiến sơ tán 73 hộ với 302 khẩu, thực hiện sơ tán mở rộng theo từng khu vực ngập sâu.

- Đối với tình huống sạt lở đất, lũ quét, dự kiến sơ tán 23 hộ với 95 khẩu, tập trung di dời khẩn cấp các hộ tại những điểm có nguy cơ trượt lở cao.

Trên đây là Phương án ứng phó thiên tai năm 2026 trên địa bàn xã Ia Chim./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh (b/c);
- Ban Chỉ huy PTDS tỉnh (b/c);
- Thường trực Đảng ủy xã (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN và các tổ chức CT-XH xã;
- Công an xã;
- Ban Chỉ huy quân sự xã;
- Các phòng, đơn vị thuộc xã;
- Hiệu trưởng các trường học trên địa bàn xã;
- Ban Chỉ huy PTDS xã;
- Thôn trưởng 21 thôn;
- Lưu VT, KT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đỗ Thị Hồng Hạnh